

Số: /9/HD-LĐLĐ

Thành phố Thủ Đức, ngày 20 tháng 9 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Công tác tổ chức đại hội, quy trình nhân sự đại hội công đoàn cơ sở thuộc hệ thống Công đoàn thành phố Thủ Đức, nhiệm kỳ 2023-2028

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XII; Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ, ngày 20/02/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Hướng dẫn số 20/HD-TLĐ, ngày 03/8/2022 của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh công tác nhân sự Đại hội Công đoàn cơ sở thuộc hệ thống Công đoàn Thành phố Hồ Chí Minh, nhiệm kỳ 2023 - 2028;

Căn cứ Kế hoạch số 44/KH-LĐLĐ, ngày 31/5/2022 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố Thủ Đức về việc tổ chức đại hội công đoàn cơ sở tiến tới Đại hội lần thứ I Công đoàn thành phố Thủ Đức, nhiệm kỳ 2023-2028;

Liên đoàn Lao động thành phố Thủ Đức hướng dẫn công tác tổ chức đại hội, quy trình nhân sự đại hội công đoàn cơ sở thuộc hệ thống Công đoàn thành phố Thủ Đức, nhiệm kỳ 2023-2028, như sau:

I. Công tác chuẩn bị đại hội

1. Các bước chuẩn bị cho đại hội

Bước 1: Ban chấp hành công đoàn cơ sở đương nhiệm lập kế hoạch tổ chức đại hội công đoàn, nêu rõ những việc cần làm, nội dung, các bước tiến hành và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng ủy viên ban chấp hành.

Bước 2: Báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp (nơi có tổ chức Đảng) về tổ chức đại hội công đoàn và công tác nhân sự đại hội; thông báo cho người đứng đầu doanh nghiệp, thủ trưởng cơ quan, các đoàn thể khác trong doanh nghiệp, đơn vị để phối hợp thực hiện.

Bước 3: Chỉ đạo đại hội, hội nghị từ tổ công đoàn, công đoàn bộ phận, công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn cơ sở để bàn nội dung, chương trình hoạt động, tham gia góp ý vào dự thảo báo cáo đại hội công đoàn cấp triệu tập và văn kiện đại hội công đoàn cấp trên; bầu tổ trưởng, tổ phó công đoàn, Ban Chấp hành công đoàn bộ phận, Ban Chấp hành công đoàn cơ sở thành viên, Ban Chấp hành công đoàn cơ sở, bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp (nếu được phân bổ).

2 Nội dung đại hội

- Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết công đoàn nhiệm kỳ qua; quyết định chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ mới phù hợp với ý chí, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động. Cụ thể hoá các chủ trương, nghị quyết của cấp ủy đảng cùng cấp và công đoàn thành phố Thủ Đức vào nghị quyết đại hội công đoàn cơ sở.

- Tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện đại hội công đoàn thành phố Thủ Đức, văn kiện đại hội công đoàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Bầu ban chấp hành công đoàn nhiệm kỳ mới; bầu đại biểu đi dự đại hội công đoàn thành phố Thủ Đức (nếu được phân bổ).

- Tổng hợp kiến nghị của đoàn viên, người lao động về những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn.

3. Thời gian đại hội

- Đại hội công đoàn cơ sở được tổ chức và hoàn thành trước 31/5/2023. Thời gian đại hội không quá 02 buổi.

- Công đoàn cơ sở được chỉ định đại hội điểm, tổ chức đại hội trong tháng 12/2022.

** Lưu ý một số trường hợp thời gian kết thúc nhiệm kỳ chênh lệch so với kế hoạch đại hội công đoàn các cấp thì thực hiện như sau:*

- Trường hợp công đoàn cơ sở kết thúc nhiệm kỳ trước hoặc sau thời điểm tổ chức đại hội công đoàn thành phố Thủ Đức mà chưa thực hiện điều chỉnh nhiệm kỳ thì công đoàn cơ sở có văn bản kèm xác nhận của cấp ủy (nơi có tổ chức Đảng) đề nghị Liên đoàn Lao động thành phố Thủ Đức quyết định điều chỉnh kéo dài hoặc rút ngắn nhiệm kỳ phù hợp với thời gian ghi trong kế hoạch tổ chức đại hội của công đoàn cơ sở. Thời gian kéo dài hoặc rút ngắn không quá 30 tháng.

- Trường hợp công đoàn cơ sở đã điều chỉnh kéo dài nhiệm kỳ quá 30 tháng, nhưng vẫn kết thúc sớm hơn thì tổ chức đại hội tại thời điểm kết thúc nhiệm kỳ và tổ chức hội nghị đại biểu hoặc hội nghị toàn thể theo thời gian ghi trong kế hoạch đại hội của công đoàn thành phố Thủ Đức.

4. Hình thức đại hội: có hai hình thức

4.1. Đại hội đại biểu

- Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở có từ 200 đoàn viên trở lên.

- Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở có dưới 200 đoàn viên nhưng hoạt động phân tán, lưu động, khó khăn trong việc tổ chức đại hội toàn thể thì có thể tổ chức đại hội đại biểu khi được công đoàn cấp trên trực tiếp đồng ý.

4.2. Đại hội toàn thể đoàn viên

- Công đoàn cơ sở có dưới 200 đoàn viên.

- Trường hợp có từ 200 đoàn viên trở lên, việc tổ chức đại hội toàn thể đoàn viên do ban chấp hành công đoàn cơ sở quyết định hoặc khi có quá một phần hai (1/2) đoàn viên đồng ý đại hội toàn thể.

Nơi không đủ điều kiện tổ chức đại hội theo hình thức trực tiếp thì tùy theo tình hình thực tế ban chấp hành công đoàn cơ sở quyết định hình thức đại hội trực tuyến hoặc kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến khi được sự đồng ý của Liên đoàn Lao động thành phố Thủ Đức.

5. Công tác chuẩn bị nhân sự đại hội công đoàn cơ sở

5.1. Xây dựng đề án nhân sự

Ban Chấp hành công đoàn cơ sở phân công ủy viên ban chấp hành phụ trách tham mưu về công tác nhân sự đại hội. Nếu thấy cần thiết, tùy theo quy mô và điều kiện thực tế, ban chấp hành công đoàn cơ sở xem xét, quyết định thành lập tiểu ban nhân sự nhưng không quá 03 đồng chí, gồm: chủ tịch, phó chủ tịch, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra (hoặc ủy viên ban chấp hành phụ trách công tác kiểm tra).

Xây dựng đề án nhân sự tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

(1) Đánh giá tình hình nhân sự ban chấp hành công đoàn nhiệm kỳ qua.

(2) Dự kiến phương hướng cấu tạo ban chấp hành, ban thường vụ (nếu có), ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở nhiệm kỳ mới, trong đó xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng ủy viên ban chấp hành nhiệm kỳ mới theo khung quy định, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, đủ năng lực đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

(3) Báo cáo kết quả thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ (nếu có), ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở nhiệm kỳ mới.

Việc xây dựng đề án nhân sự cần phải được thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ và tạo sự đoàn kết, thống nhất, đồng thuận trong tập thể ban chấp hành.

5.2. Yêu cầu xây dựng ban chấp hành

- Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở phải quán triệt sâu sắc các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác cán bộ, Chương trình 08/CTr-LĐLĐ, ngày 31/12/2020 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh về *“Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực công tác, tinh thần trách nhiệm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”*.

- Kiên quyết sàng lọc, không đưa vào ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn khóa mới những người bản lĩnh chính trị không vững vàng; phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; thiếu gương mẫu, mất đoàn kết, cục bộ, bè phái, cơ hội; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ; quan liêu, cửa quyền; thiếu gắn bó mật thiết với đoàn viên và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

5.3. Tiêu chuẩn nhân sự tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở nhiệm kỳ 2023 - 2028

a. Tiêu chuẩn nhân sự tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra

- Có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực, nhiệt tình, tâm huyết với hoạt động công đoàn; hiểu biết sâu về lĩnh vực ngành, nghề, tình hình sản xuất, kinh doanh, tình hình hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; có tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, có uy tín, được đông đảo đoàn viên, người lao động tin nhiệm, có phương pháp hoạt động và khả năng đoàn kết, tập hợp được đông đảo đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động; có tinh thần đấu tranh bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động.

- Có tinh thần trách nhiệm; có sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ; có đạo đức, lối sống lành mạnh, trung thực, giản dị; có tinh thần đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí; không lãng phí, tham nhũng và bao che cho tham nhũng.

- Ưu tiên giới thiệu, ứng cử, đề cử đoàn viên có thời gian tham gia công đoàn liên tục từ một năm trở lên, đóng đoàn phí đầy đủ, đáp ứng tiêu chuẩn chung và có trình độ chuyên môn hoặc trình độ tay nghề cao, có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Đối với ủy viên ban thường vụ (nếu có) cần đáp ứng thêm tiêu chuẩn về nghiệp vụ, tay nghề chuyên môn nổi trội; có khả năng tổ chức điều hành hoạt động của công đoàn cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

b. Chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cơ sở

Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của ủy viên ban chấp hành công đoàn cơ sở, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn:

- Nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm, có năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành các hoạt động của ban chấp hành.

- Có khả năng cụ thể hóa chương trình, nghị quyết, kế hoạch của công đoàn cấp trên để triển khai thực hiện tại cơ sở; có năng lực tập hợp đoàn viên, người lao động.

- Có kỹ năng đối thoại, thương lượng; có bản lĩnh, hiểu biết đặc điểm tình hình của đơn vị, doanh nghiệp, có khả năng phối hợp tốt với người sử dụng lao động trong tổ chức triển khai các hoạt động của công đoàn cơ sở;

- Đối với nhân sự bầu chức danh chủ tịch: ưu tiên giới thiệu, ứng cử, đề cử đoàn viên là cán bộ công đoàn (từ tổ phó trở lên) đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn của ủy viên ban chấp hành nêu trên, có thời gian làm cán bộ công đoàn từ 3 năm trở lên hoặc là người có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất hoặc trong hoạt động công đoàn. Đối với chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cơ sở là cán bộ công đoàn chuyên trách phải có trình độ chuyên môn đại học trở lên.

Lưu ý: Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố Thủ Đức xem xét quyết định.

Trường hợp công đoàn cơ sở mới thành lập, ưu tiên giới thiệu, ứng cử, đề cử những đoàn viên công đoàn tham gia ban vận động thành lập công đoàn cơ sở hoặc đang là ủy viên ban chấp hành lâm thời đáp ứng đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn nêu trên.

5.4. Về độ tuổi nhân sự tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở nhiệm kỳ 2023-2028

Đối với nhân sự là cán bộ công đoàn chuyên trách, nhân sự tại cơ quan chuyên trách của Đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước phải đáp ứng yêu cầu về tuổi bổ nhiệm và giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của Tổng Liên đoàn, trong đó: Độ tuổi lần đầu tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra ít nhất trọn một nhiệm kỳ (60 tháng); độ tuổi tái cử ít nhất phải từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên, tại thời điểm tổ chức đại hội công đoàn theo Kế hoạch số 179/KH-TLĐ, ngày 03/3/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn¹.

a) [*Tuổi cán bộ giới thiệu ứng cử lần đầu*] = [*Tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ* theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu, Kết luận số 08-KL/TW, ngày 15/6/2021 của Bộ Chính trị về tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử] - [*Tuổi của cán bộ tại thời điểm đại hội công đoàn cùng cấp* theo Kế hoạch số 179/KH-TLĐ, ngày 03/3/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn] phải còn ít nhất đủ một nhiệm kỳ công tác (60 tháng).

b) [*Tuổi cán bộ tái cử nhiệm kỳ tới*] = [*Tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ* theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu, Kết luận số 08-KL/TW, ngày 15/6/2021 của Bộ Chính trị về tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử] - [*Tuổi của cán bộ tại thời điểm đại hội công đoàn cùng cấp* theo Kế hoạch số 179/KH-TLĐ, ngày 03/3/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn] phải còn ít nhất 30 tháng.

b1) Trường hợp thời gian công tác không còn đủ 1/2 nhiệm kỳ sẽ do công đoàn cấp trên trực tiếp và cấp ủy cùng cấp xem xét quyết định. Trường hợp là chủ tịch CĐCS đương nhiệm, nếu không đủ tuổi tái cử chức danh chủ tịch CĐCS, do Liên đoàn Lao động thành phố Thủ Đức quyết định sau khi thống nhất ý kiến với cấp ủy Đảng cùng cấp (nếu có).

Đối với nhân sự tại công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chỉ áp dụng các điều kiện nêu trên đối với cán bộ công đoàn chuyên trách; cán bộ công đoàn không chuyên trách thì căn cứ vào ý kiến giới thiệu tín nhiệm của đoàn viên, do cấp ủy cùng cấp (nếu có) và Liên đoàn Lao động thành phố Thủ Đức quyết định nhưng đảm bảo tại thời điểm giới thiệu ứng cử lần đầu tối đa không quá 70 tuổi đối với nam và 65 tuổi đối với nữ.

¹ Kế hoạch số 179/KH-TLĐ, ngày 03/3/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2023-2028.

5.5. Cơ cấu, số lượng ủy viên ban chấp hành, ủy viên ủy ban kiểm tra

a. Về cơ cấu ban chấp hành

- Ban chấp hành công đoàn cơ sở cần có số lượng hợp lý, cơ cấu đảm bảo nhu cầu, tính đại diện của đoàn viên theo khu vực, đơn vị, bộ phận sản xuất... Đối với công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp, nhất là công đoàn cơ sở tổ chức đại hội bầu trực tiếp chủ tịch tại đại hội, ưu tiên cơ cấu tổ trưởng công đoàn, đảm bảo tỷ lệ từ 50% trở lên so với tổng số ủy viên ban chấp hành; phần đầu có 3 độ tuổi để bảo đảm tính kế thừa, phát triển, bao gồm: dưới 40 tuổi, từ 40 đến dưới 50 tuổi, từ 50 tuổi trở lên, quan tâm cơ cấu cán bộ trẻ tuổi, cán bộ nữ, phần đầu có tỉ lệ nữ tham gia ban chấp hành đạt từ 35% trở lên. Coi trọng cơ cấu đoàn viên ưu tú trực tiếp sản xuất, là người dân tộc thiểu số (nơi có đông đoàn viên dân tộc thiểu số).

- Ban chấp hành công đoàn cơ sở đương nhiệm có trách nhiệm dự kiến cơ cấu nhân sự ban chấp hành nhiệm kỳ mới trên cơ sở số lượng ủy viên ban chấp hành theo khung quy định, phân bổ đến tổ công đoàn, công đoàn bộ phận hoặc công đoàn cơ sở thành viên (nếu có), để làm căn cứ lấy ý kiến đoàn viên giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành nhiệm kỳ mới trình đại hội quyết định.

- Căn cứ kết quả giới thiệu nhân sự, ban chấp hành đương nhiệm lựa chọn những người đạt tỷ lệ giới thiệu cao, làm cơ sở trình ra đại hội để tổ chức bầu cử.

b. Về số lượng

Số lượng ủy viên ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở thực hiện theo Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ, ngày 20/02/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam; Kế hoạch số 30/KH-LĐLĐ, ngày 05/5/2022 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể:

TT	Tiêu chí xây dựng số lượng ban chấp hành, ủy ban kiểm tra Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở	Số lượng tối đa	
		Ủy viên ban chấp hành	Ủy viên Ủy ban kiểm tra
1.	Dưới 30 đoàn viên	03	Cử 1 ủy viên ban chấp hành phụ trách công tác kiểm tra
2.	Từ 30 đến dưới 150 đoàn viên	07	03
3.	Từ 150 đến dưới 500 đoàn viên	11	03
4.	Từ 500 đến dưới 1.000 đoàn viên	13	03
5.	Từ 1.000 đến dưới 3.000 đoàn viên	15	03
6.	Từ 3.000 đến dưới 15.000 đoàn viên	19	05

Lưu ý: Ban Chấp hành có số lượng 09 người trở lên được bầu ban thường vụ; số lượng ủy viên ban thường vụ không quá 1/3 ban chấp hành và là số lẻ.

c. Về số dư

Việc chuẩn bị đề án nhân sự ban chấp hành công đoàn cơ sở, tùy tình hình thực tiễn, nếu thấy cần thiết công đoàn cơ sở có thể giới thiệu số lượng nhân sự có số dư từ **10% đến 15%** so với tổng số ủy viên ban chấp hành được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Đối với cơ cấu dự kiến Ban Chấp hành số lượng là 03 thì có thể giới thiệu số dư là 01 đồng chí.

5.6. Quy trình giới thiệu nhân sự ban chấp hành trước khi tổ chức đại hội

Bước 1. Lấy ý kiến giới thiệu nhân sự của đoàn viên

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ; điều kiện, cơ cấu, số lượng ban chấp hành, ủy ban kiểm tra đương nhiệm và khung số lượng theo quy định tại điểm b, mục I-5.5 của Hướng dẫn này, ban chấp hành công đoàn cơ sở khoá đương nhiệm dự kiến phương hướng công tác nhân sự nhiệm kỳ mới; phân bổ số lượng, cơ cấu nhân sự giới thiệu tham gia ban chấp hành để lấy phiếu giới thiệu nhân sự bầu cử ban chấp hành (có mẫu phiếu kèm theo) theo một trong hai hình thức sau:

Hình thức 1: Tổ chức hội nghị toàn thể đoàn viên ở tổ công đoàn

Tổ trưởng công đoàn quán triệt mục đích, yêu cầu, phương hướng cấu tạo ban chấp hành nhiệm kỳ mới, cơ cấu, số lượng nhân sự tổ công đoàn được giới thiệu theo phân bổ của ban chấp hành công đoàn cơ sở; hướng dẫn ghi phiếu giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành khoá mới, bầu tổ kiểm phiếu, kiểm phiếu, ghi biên bản kiểm phiếu và xác định danh sách giới thiệu tham gia ban chấp hành, gửi ban chấp hành công đoàn cơ sở để tổng hợp.

Nơi không có tổ công đoàn thì ban chấp hành công đoàn cơ sở tổ chức hội nghị toàn thể đoàn viên thực hiện việc lấy ý kiến giới thiệu nhân sự.

Hình thức 2: Ban chấp hành công đoàn cơ sở phát phiếu lấy ý kiến giới thiệu nhân sự trực tiếp của đoàn viên.

- Ban chấp hành công đoàn cơ sở đương nhiệm phát hành phiếu giới thiệu nhân sự ban chấp hành đến đoàn viên công đoàn.

- Nơi có tổ công đoàn thì tổ trưởng công đoàn có trách nhiệm phát phiếu, thu phiếu và niêm phong phiếu giới thiệu nhân sự gửi ban chấp hành công đoàn cơ sở.

- Ban chấp hành công đoàn cơ sở thực hiện kiểm phiếu giới thiệu. Căn cứ vào kết quả phiếu giới thiệu và số lượng được phân bổ cho tổ công đoàn để xác định nhân sự theo nguyên tắc: người được nhiều phiếu giới thiệu nhất thì đưa vào danh sách tổng hợp kết quả thực hiện ở bước 2.

Bước 2. Lấy phiếu giới thiệu nhân sự ủy viên ban chấp hành của ủy viên ban chấp hành đương nhiệm

Ban chấp hành đương nhiệm triệu tập hội nghị ban chấp hành để phổ biến, quán triệt chủ trương tiến hành đại hội, phương hướng cấu tạo ban chấp hành nhiệm kỳ mới, kế hoạch và quy trình giới thiệu nhân sự. Gửi phiếu lấy ý kiến kèm

theo danh sách ban chấp hành đương nhiệm đề nghị từng ủy viên ban chấp hành cho ý kiến về các vấn đề:

- + Nguyên vọng cá nhân ủy viên ban chấp hành có tiếp tục tham gia hay không tham gia ban chấp hành nhiệm kỳ mới (*lý do*).

- + Đề xuất ý kiến của mình về các ủy viên ban chấp hành đương nhiệm tiếp tục tham gia hay không tham gia ban chấp hành nhiệm kỳ mới.

- + Giới thiệu nhân sự ngoài ban chấp hành.

- Ban chấp hành công đoàn cơ sở tổng hợp kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1 và bước 2 để tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành nhiệm kỳ mới. Người đủ điều kiện đưa vào danh sách dự kiến chính thức là người đạt trên 50% số phiếu tán thành tại hội nghị ban chấp hành. Nếu danh sách chưa đủ số lượng, ban chấp hành phải tiến hành bỏ phiếu lựa chọn tiếp cho đến khi danh sách đủ số lượng dự kiến.

- Căn cứ phương hướng cấu tạo ban chấp hành khoá mới, trên cơ sở danh sách nhân sự được giới thiệu, từng ủy viên ban chấp hành lựa chọn, giới thiệu (bằng phiếu) người tham gia ban chấp hành, ban thường vụ (nếu có), chủ tịch, phó chủ tịch. Những người được giới thiệu phải đạt trên 50% số phiếu tán thành tại hội nghị ban chấp hành.

Bước 3. Xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền và niêm yết công khai danh sách giới thiệu nhân sự

- Ban chấp hành công đoàn cơ sở báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy đảng cùng cấp (nơi có cấp ủy đảng) và Liên đoàn Lao động thành phố Thủ Đức.

- Niêm yết công khai danh sách giới thiệu nhân sự bầu cử ban chấp hành để đoàn viên biết trước ngày khai mạc đại hội ít nhất 5 ngày làm việc.

- Hoàn chỉnh dự thảo đề án nhân sự, báo cáo kết quả chuẩn bị nhân sự và danh sách hoàn chỉnh để trình ra đại hội. Xử lý dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo... để chuẩn bị giải trình trước đại hội khi có yêu cầu (*nếu có*).

Đối với CĐCS có từ 30 đoàn viên trở lên, trong quá trình chuẩn bị nhân sự ban chấp hành cùng đồng thời chuẩn bị nhân sự ủy ban kiểm tra nhiệm kỳ mới (*quy trình giới thiệu nhân sự ủy ban kiểm tra như quy trình giới thiệu nhân sự ban chấp hành*).

5.7. Thực hiện bầu cử trong đại hội

a) Đoàn chủ tịch đại hội thông qua đề án nhân sự ban chấp hành

b) Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua cơ cấu, số lượng ủy viên ban chấp hành công đoàn cơ sở nhiệm kỳ mới và biểu quyết thông qua Đề án nhân sự trình Đại hội.

c) Giới thiệu nhân sự và biểu quyết thông qua danh sách bầu cử bầu ban chấp hành:

- Đoàn chủ tịch đại hội điều hành giới thiệu nhân sự bầu ban chấp hành gồm:

+ Báo cáo quá trình chuẩn bị nhân sự bầu ban chấp hành của Ban chấp hành đương nhiệm; giới thiệu nhân sự bầu cử ban chấp hành.

+ Thực hiện ứng cử, đề cử ủy viên ban chấp hành. Người ứng cử và đề cử tại đại hội phải đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Mục 8.1, 8.2 Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ² và Hướng dẫn này. Việc ứng cử, đề cử trong đại hội đối với đảng viên thực hiện theo quy định của Đảng.

- Đối với những nơi có tổ chức Đảng, trường hợp kết quả thảo luận, danh sách nhân sự dự kiến giới thiệu bầu cử chức danh chủ tịch, phó chủ tịch không đúng với đề án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì đoàn chủ tịch đại hội kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy (nếu có) và Liên đoàn Lao động thành phố Thủ Đức để có phương án tiếp theo, trước khi tiến hành bầu cử.

- Trường hợp người tự ứng cử và đề cử (nếu không phải là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam) tại đại hội đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định nhưng nằm ngoài danh sách nhân sự do ban chấp hành khóa đương nhiệm giới thiệu theo quy trình tại mục 5.6 của Hướng dẫn này, thì việc để lại hay đưa ra khỏi danh sách bầu cử do đoàn chủ tịch đại hội quyết định.

- Danh sách bầu cử đã được đại hội biểu quyết thông qua xếp theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt cho toàn danh sách và theo cơ cấu.

- Biểu quyết thông qua danh sách bầu cử ban chấp hành.

5.8. Bầu cử trong phiên họp ban chấp hành lần thứ nhất

- Sau khi đại hội bầu được ban chấp hành nhiệm kỳ mới, việc tổ chức hội nghị ban chấp hành lần thứ nhất để bầu ban thường vụ, chủ tịch, phó chủ tịch, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, thực hiện theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XII và Mục 10 Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ, ngày 20/02/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

- Đối với những nơi có tổ chức Đảng, trường hợp đồng chí được dự kiến giới thiệu bầu chức danh chủ tịch, phó chủ tịch, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, không trùng cử ban chấp hành, ban thường vụ hoặc ủy ban kiểm tra cùng cấp thì đoàn chủ tịch đại hội báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp (nếu có) và Liên đoàn Lao động thành phố Thủ Đức về phương án giới thiệu nhân sự nhiệm kỳ mới; sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục tiến hành bầu cử, hoặc đề xuất tạm dừng để tiếp tục chuẩn bị.

5.9. Trường hợp bầu trực tiếp chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội

- Đối với công đoàn cơ sở có cấp ủy cùng cấp, ban chấp hành công đoàn phải xin ý kiến cấp ủy về việc bầu trực tiếp chủ tịch tại đại hội và báo cáo, thống nhất với cấp ủy về quy trình giới thiệu và bầu trực tiếp chủ tịch tại đại hội.

- Thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự chủ tịch đồng thời với quy trình giới thiệu nhân sự ban chấp hành trước khi tổ chức đại hội, cụ thể:

² Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ, ngày 20/02/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

(1) Quy trình giới thiệu nhân sự trước đại hội

Bước 1. Lấy ý kiến giới thiệu nhân sự của đoàn viên

Thực hiện tương tự Bước 1 của quy trình giới thiệu nhân sự ban chấp hành trước khi tổ chức đại hội tại Mục I-5.6 Hướng dẫn này. Trong quá trình lấy phiếu giới thiệu nhân sự bầu cử ban chấp hành đồng thời lấy phiếu giới thiệu nhân sự bầu chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội (có mẫu phiếu kèm theo).

Bước 2. Lấy phiếu giới thiệu nhân sự ủy viên ban chấp hành, chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở bầu tại đại hội của ủy viên ban chấp hành đương nhiệm

Thực hiện tương tự Bước 2 của quy trình giới thiệu nhân sự ban chấp hành trước khi tổ chức đại hội tại Mục I-5.6 Hướng dẫn này. Ban chấp hành đương nhiệm gửi thêm phiếu lấy ý kiến các ủy viên ban chấp hành về việc giới thiệu nhân sự bầu chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội.

Ban chấp hành công đoàn cơ sở tổng hợp kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1 và bước 2. Trường hợp có nhiều người được giới thiệu bầu chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội, thì ban chấp hành công đoàn cơ sở lựa chọn 5 người có số phiếu cao nhất để lấy ý kiến đoàn viên (thực hiện bước 1 lần thứ 2) để lựa chọn từ 1 đến 2 người có số phiếu cao nhất để đưa vào danh sách giới thiệu bầu tại đại hội.

Ban chấp hành bỏ phiếu tín nhiệm giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành khóa mới, nhân sự bầu chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội. Người đủ điều kiện đưa vào danh sách dự kiến chính thức là người đạt trên 50% số phiếu tán thành tại hội nghị ban chấp hành.

Bước 3. Xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền và niêm yết công khai danh sách giới thiệu nhân sự

Thực hiện tương tự Bước 3 của quy trình giới thiệu nhân sự ban chấp hành trước khi tổ chức đại hội tại Mục I-5.6 Hướng dẫn này. Niêm yết công khai danh sách giới thiệu nhân sự bầu cử ban chấp hành, nhân sự giới thiệu bầu cử chủ tịch công đoàn cơ sở để đoàn viên biết trước ngày khai mạc đại hội ít nhất 5 ngày làm việc.

(2) Công tác bầu cử tại đại hội có thể lựa chọn một trong hai trường hợp dưới đây để tổ chức thực hiện:

1. Trường hợp thực hiện công tác nhân sự và bầu cử ban chấp hành trước sau đó thực hiện công tác nhân sự và bầu cử chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở

1.1. Quy trình giới thiệu nhân sự tại đại hội

1.1.1. Đoàn chủ tịch đại hội thông qua đề án nhân sự ban chấp hành và chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở.

1.1.2. Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua cơ cấu, số lượng ủy viên ban chấp hành công đoàn cơ sở nhiệm kỳ mới và biểu quyết thông qua Đề án nhân sự

trình Đại hội.

1.1.3. Giới thiệu nhân sự và biểu quyết thông qua danh sách bầu cử bầu ban chấp hành.

- Đoàn chủ tịch đại hội điều hành giới thiệu nhân sự bầu ban chấp hành gồm:

+ Báo cáo quá trình chuẩn bị nhân sự bầu ban chấp hành của ban chấp hành đương nhiệm; giới thiệu nhân sự bầu cử ban chấp hành.

+ Thực hiện ứng cử, đề cử ủy viên ban chấp hành. Người ứng cử và đề cử tại đại hội phải đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Mục 8.1, 8.2 Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ và Hướng dẫn này.

Trường hợp người tự ứng cử và đề cử (nếu không phải là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam) tại đại hội đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định nhưng nằm ngoài danh sách do đoàn viên giới thiệu theo quy trình tại Mục 5.9 của Hướng dẫn này, thì việc để lại hay đưa ra khỏi danh sách bầu cử do đoàn chủ tịch đại hội quyết định.

- Biểu quyết thông qua danh sách bầu cử ban chấp hành.

1.1.4. Giới thiệu nhân sự và biểu quyết thông qua danh sách bầu cử chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội.

- Sau khi có kết quả bầu cử ban chấp hành, nếu nhân sự được đoàn viên giới thiệu ở quy trình giới thiệu nhân sự trước đại hội không trúng cử ban chấp hành thì đoàn chủ tịch đại hội xin ý kiến đại hội đề cử nhân sự mới hoặc giao ban chấp hành khoá mới bầu theo quy định của Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ.

- Trường hợp nhân sự được đoàn viên giới thiệu ở quy trình giới thiệu nhân sự trước đại hội trúng cử ban chấp hành thì đoàn chủ tịch đại hội điều hành giới thiệu nhân sự bầu chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội gồm:

+ Báo cáo quá trình chuẩn bị nhân sự bầu chức danh chủ tịch tại đại hội của ban chấp hành khoá đương nhiệm.

+ Đoàn chủ tịch đại hội giới thiệu nhân sự do ban chấp hành khoá đương nhiệm chuẩn bị trước đại hội vừa trúng cử ban chấp hành để bầu chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở.

+ Thực hiện ứng cử, đề cử chức danh chủ tịch. Người ứng cử và đề cử tại đại hội phải đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Mục 8.1, 8.2 Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ và Hướng dẫn này.

Trường hợp người tự ứng cử và đề cử tại đại hội đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định nhưng nằm ngoài danh sách do đoàn viên giới thiệu theo quy trình tại Mục 5.9 của Hướng dẫn này, thì việc để lại hay đưa ra khỏi danh sách bầu cử do đoàn chủ tịch xin ý kiến đại hội quyết định.

+ Biểu quyết thông qua danh sách bầu cử chức danh chủ tịch.

1.2. Công tác bầu cử: Thực hiện theo quy định tại Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ ngày 20/02/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Người trúng cử chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội là triệu tập viên hội nghị ban chấp hành lần thứ nhất và đương nhiên là ủy viên ban thường vụ (nếu có).

Việc bầu ban thường vụ, chức danh phó chủ tịch, ủy ban kiểm tra và các chức danh của ủy ban kiểm tra (nếu có) thực hiện tại hội nghị lần thứ nhất ban chấp hành CDCS theo quy định tại Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ.

2. Trường hợp thực hiện đồng thời công tác nhân sự và bầu cử ban chấp hành, chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở

2.1. Quy trình giới thiệu nhân sự tại đại hội

2.1.1. Đoàn chủ tịch đại hội thông qua đề án nhân sự ban chấp hành và chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở.

2.1.2. Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua cơ cấu, số lượng ủy viên ban chấp hành công đoàn cơ sở nhiệm kỳ mới và biểu quyết thông qua Đề án nhân sự trình Đại hội.

2.1.3. Đoàn chủ tịch đại hội điều hành giới thiệu nhân sự bầu ban chấp hành, chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội gồm:

- Báo cáo quá trình chuẩn bị nhân sự bầu ban chấp hành, chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội của Ban chấp hành đương nhiệm; giới thiệu nhân sự bầu cử ban chấp hành và chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở khoá mới. Người được giới thiệu bầu chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội là người nằm trong số lượng, cơ cấu nhân sự ban chấp hành.

- Thực hiện ứng cử, đề cử ủy viên ban chấp hành và chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội. Người ứng cử và đề cử tại đại hội phải đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Mục 8.1, 8.2 Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Tổng LĐLĐ Việt Nam và Hướng dẫn này.

Trường hợp người tự ứng cử và đề cử tại đại hội đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định nhưng nằm ngoài danh sách do đoàn viên giới thiệu theo quy trình tại Mục 5.9 của Hướng dẫn này, thì việc để lại hay đưa ra khỏi danh sách bầu cử do đoàn chủ tịch xin ý kiến đại hội quyết định.

2.1.4. Biểu quyết thông qua danh sách bầu cử

Biểu quyết thông qua danh sách bầu cử chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở trước; sau đó thực hiện việc biểu quyết thông qua danh sách bầu cử ban chấp hành (*danh sách nhân sự bầu ban chấp hành không bao gồm nhân sự bầu chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở*) và xác định số lượng cần bầu của phiếu bầu cử ban chấp hành.

Ví dụ: Đại hội quyết định số lượng ủy viên ban chấp hành là 15 người, nếu đại hội quyết định danh sách nhân sự bầu chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở là 02

người thì số lượng ủy viên ban chấp hành cần bầu là 13 người. Trường hợp chốt danh sách bầu cử chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở là 01 người thì số lượng ủy viên ban chấp hành cần bầu là 14 người.

2.2. Bầu Tổ bầu cử

Đoàn Chủ tịch đại hội dự kiến số lượng, danh sách tổ bầu cử và xin ý kiến biểu quyết (một lần cả số lượng và danh sách ban bầu cử). Nhiệm vụ, quyền hạn của ban bầu cử thực hiện theo mục 8.5, Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ.

2.3. Thể lệ bầu cử

2.3.1. Bầu cử ban chấp hành

Thể thức phiếu bầu, phiếu bầu hợp lệ, không hợp lệ, tính kết quả bầu cử ban chấp hành thực hiện theo quy định tại mục 8.6, Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ. Trong đó:

- Phiếu bầu cử ban chấp hành có số dư, thực hiện theo mẫu phiếu 3a, phụ lục kèm theo Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ.

- Phiếu bầu cử ban chấp hành không có số dư, thực hiện theo mẫu phiếu 3c, phụ lục kèm theo Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ.

2.3.2. Bầu cử chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội

a. Thể thức của phiếu bầu cử chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội:

Phiếu bầu chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội là phiếu bầu ban chấp hành và chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở (có mẫu phiếu kèm theo). Phiếu bầu phải ghi đầy đủ họ tên, chức vụ, đơn vị công tác của người có tên trong danh sách bầu cử do đại hội thông qua, xếp theo thứ tự bảng chữ cái Tiếng Việt; đóng dấu của ban chấp hành công đoàn cơ sở ở góc trái phía trên.

b. Phiếu bầu hợp lệ:

- Là phiếu bầu do ban bầu cử phát ra theo thể thức quy định.

- Phiếu bầu đủ số lượng, đúng nguyên tắc thể lệ bầu đã được đại hội biểu quyết thông qua.

c. Phiếu không hợp lệ gồm những trường hợp sau:

- Phiếu bầu cử không đúng thể thức được nêu trong nguyên tắc, thể lệ bầu cử của ban bầu cử và không do ban bầu cử phát ra.

- Phiếu không đóng dấu của ban chấp hành theo quy định.

- Phiếu để trắng (không đánh dấu vào bất cứ ô nào trong phiếu bầu).

- Phiếu bầu đánh dấu vào ô bầu chủ tịch công đoàn cơ sở quá 01 người đối với phiếu bầu có số dư (phiếu bầu thừa số lượng).

- Phiếu bầu ghi tên người ngoài danh sách bầu cử đã được đại hội thông qua.

- Phiếu bầu có đánh dấu riêng, hoặc dùng từ hai màu mực trở lên.

- Phiếu bầu bị rách rời, nhàu nát.

d. Một số trường hợp đặc biệt cần lưu ý khi kiểm phiếu bầu chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở:

Ngoài quy định tại điểm d, Mục 8.6, Hướng dẫn 03/HD-TLĐ, một số trường hợp cụ thể về cách tính kết quả phiếu bầu được thực hiện như sau:

- Trường hợp danh sách phiếu bầu không có số dư:

+ Phiếu bầu đánh dấu đủ các ô được tính là phiếu bầu hợp lệ bầu ủy viên ban chấp hành và chức danh chủ tịch CĐCS.

+ Phiếu chỉ đánh dấu vào ô bầu chức danh chủ tịch CĐCS mà không đánh dấu vào ô ủy viên ban chấp hành được tính là phiếu bầu hợp lệ bầu cho chức danh chủ tịch CĐCS và đương nhiên được tính kết quả ủy viên ban chấp hành.

+ Phiếu bầu chỉ đánh dấu vào ô bầu chức danh ủy viên ban chấp hành mà không đánh dấu vào ô bầu chức danh chủ tịch thì được tính là phiếu bầu hợp lệ bầu ủy viên ban chấp hành, không được tính kết quả bầu chức danh chủ tịch.

- Trường hợp danh sách phiếu bầu có số dư: Chỉ thực hiện kiểm phiếu đối với phiếu bầu hợp lệ (phiếu có đánh dấu ô bầu chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở không quá 01 người). Cách tính kết quả bầu cử đối với từng người trong danh sách thực hiện như đối với trường hợp bầu không có số dư đã nêu trên.

đ. Kết quả bầu cử chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở

- Người trúng cử ủy viên ban chấp hành và chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở phải có số phiếu bầu đạt quá một phần hai ($1/2$) so với tổng số phiếu ban bầu cử thu về. Trường hợp số người có số phiếu quá $1/2$ nhiều hơn số lượng cần bầu thì người trúng cử được lấy theo thứ tự từ người có số phiếu cao, đến người có số phiếu thấp hơn cho đến khi đủ số lượng.

- Người trúng cử chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội đương nhiên là ủy viên ban thường vụ (nếu có).

- Trường hợp người có số phiếu bầu chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở không quá một phần hai ($1/2$) mà có kết quả bầu ủy viên ban chấp hành quá $1/2$ thì trúng cử ủy viên ban chấp hành, không trúng cử chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở.

- Trường hợp nhiều người có kết quả bầu chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở quá $1/2$ phiếu bầu ngang nhau thì thực hiện bầu cử chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở lần thứ 2, người trúng cử là người có số phiếu tán thành cao hơn mà không cần phải quá $1/2$ số phiếu tán thành.

- Trường hợp bầu lần thứ 2 vẫn có kết quả ngang nhau thì xin ý kiến đại hội có tiếp tục hoặc không tiếp tục bầu lần thứ 3. Nếu đại hội quyết định không bầu lần thứ 3, thì đoàn chủ tịch đại hội giao hội nghị lần thứ nhất ban chấp hành công đoàn cơ sở tiếp tục bầu chức danh chủ tịch đối với những người có tên trong danh sách bầu chủ tịch công đoàn cơ sở lần thứ 2 tại đại hội. Kết quả trúng cử chức danh chủ tịch công đoàn cơ sở là người có số phiếu bầu cao hơn mà không cần phải có số phiếu bầu tán thành quá $1/2$.

2.4. Việc bầu ban thường vụ, chức danh phó chủ tịch, ủy ban kiểm tra và các chức danh của ủy ban kiểm tra (nếu có) thực hiện tại hội nghị lần thứ nhất ban chấp hành công đoàn cơ sở theo quy định tại Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ.

5.10. Cơ cấu, số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu dự đại hội cấp trên

- Số lượng, cơ cấu đại biểu triệu tập dự đại hội công đoàn phải được đưa vào đề án hoặc kế hoạch đại hội của công đoàn cơ sở.

- Đại biểu đi dự đại hội công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn phải là những cán bộ, đoàn viên tiêu biểu ở các tổ công đoàn, công đoàn bộ phận, công đoàn cơ sở thành viên, có khả năng đóng góp vào các quyết định của đại hội công đoàn cơ sở.

- Số lượng đại biểu bầu theo sự phân bổ của công đoàn cấp quản lý trực tiếp.

- Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội công đoàn cấp quản lý trực tiếp phải căn cứ vào Điều lệ Công đoàn, quy chế bầu cử và hướng dẫn của Liên đoàn Lao động thành phố Thủ Đức trực tiếp về số lượng, cơ cấu đại biểu dự đại hội công đoàn các cấp.

- Đại hội công đoàn được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng do đại hội quyết định.

5.11. Công tác quy hoạch, chuẩn bị nhân sự

a) Công đoàn cơ sở nơi có cấp ủy cùng cấp chỉ đạo và phê duyệt quy hoạch cán bộ (nếu có) thì sử dụng kết quả quy hoạch làm cơ sở cho công tác giới thiệu nhân sự đại hội.

b) Công tác nhân sự phải thực hiện đúng nguyên tắc, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình nhân sự theo quy định; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của tập thể, của người đứng đầu và cán bộ, đoàn viên công đoàn; tập trung chỉ đạo xử lý dứt điểm hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài.

c) Những đồng chí đã được đại hội giới thiệu vào danh sách bầu cử ban chấp hành nhưng kết quả đạt không quá 50% số phiếu bầu thì việc xem xét, bổ sung vào ban chấp hành cần đánh giá, cân nhắc kỹ về uy tín, năng lực, cơ cấu cụ thể và chỉ thực hiện sau đại hội ít nhất 12 tháng.

d) Công đoàn cơ sở chỉ xem xét giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo (có danh) liên quan đến nhân sự, nếu đơn, thư đó gửi đến trước ngày khai mạc đại hội 25 ngày làm việc; nếu đơn thư liên quan đến nhân sự gửi đến cấp triệu tập đại hội sau thời hạn nêu trên thì chuyển cho ban chấp hành nhiệm kỳ mới xem xét, giải quyết theo quy định.

6. Hồ sơ nhân sự

6.1. Hồ sơ nhân sự đại hội gồm: tờ khai sơ yếu lý lịch của nhân sự tham gia bầu cử ban chấp hành, ủy ban kiểm tra, trong đó, yêu cầu nhân sự kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận (hoặc chứng thực) theo quy định; danh sách trích ngang nhân sự giới

thiệu tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn nhiệm kỳ 2023-2028, có xác nhận của cấp ủy cùng cấp (nếu có).

- Công đoàn cơ sở gửi đề án, hồ sơ nhân sự ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra nhiệm kỳ 2023-2028 lên Liên đoàn Lao động thành phố Thủ Đức trực tiếp ít nhất trước 20 ngày làm việc tính đến thời điểm dự kiến khai mạc đại hội (*tính theo dấu bưu điện*). Ngoài hồ sơ nhân sự gửi qua đường văn thư; đề nghị gửi bản mềm qua email, hoặc zalo và được bảo mật theo quy định.

6.2. Hồ sơ đề nghị công nhận ban chấp hành và ủy ban kiểm tra công đoàn nhiệm kỳ 2023 - 2028 gồm:

- Tờ trình hoặc công văn đề nghị công nhận ban chấp hành và ủy ban kiểm tra công đoàn nhiệm kỳ 2023-2028;

- Biên bản Đại hội công đoàn và biên bản họp ban chấp hành phiên đầu tiên bầu các chức danh trong ban chấp hành và ủy ban kiểm tra công đoàn nhiệm kỳ 2023-2028;

- Các biên bản kiểm phiếu và danh sách trích ngang ban chấp hành và ủy ban kiểm tra công đoàn nhiệm kỳ 2023-2028 có xác nhận của cấp ủy cùng cấp (nơi có tổ chức Đảng).

- Nghị quyết đại hội, nghị quyết hội nghị ban chấp hành phiên đầu tiên.

7. Đối với công đoàn cơ sở thành viên

Các công đoàn cơ sở thành viên thực hiện công tác nhân sự đại hội tương tự như công đoàn cơ sở.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động thành phố Thủ Đức

1.1. Bộ phận Tổ chức

Tham mưu tổ chức tập huấn, triển khai Hướng dẫn công tác tổ chức đại hội công đoàn cơ sở thuộc hệ thống Công đoàn thành phố Thủ Đức, nhiệm kỳ 2023-2028 đến công đoàn cơ sở.

1.2. Ủy ban kiểm tra

Kiểm tra, giám sát các cấp công đoàn trong việc tổ chức đại hội công đoàn theo đúng quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam, hướng dẫn của Tổng Liên đoàn và Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công đoàn cơ sở

2.1. Công đoàn cơ sở tham mưu cho cấp ủy, cụ thể hoá nội dung Hướng dẫn này cho phù hợp với điều kiện của từng loại hình công đoàn cơ sở để chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận, tổ công đoàn tiến hành tổ chức đại hội, hội nghị, công tác chuẩn bị nhân sự đại hội theo quy định.

2.2. Công đoàn cơ sở chọn hình thức tổ chức hội nghị phù hợp để triển khai,

quán triệt kế hoạch đại hội của đơn vị theo đúng tinh thần Kế hoạch số 44/KH-LDLĐ ngày 31/5/2022 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố Thủ Đức về tổ chức đại hội công đoàn cơ sở tiến tới Đại hội Công đoàn thành phố Thủ Đức lần 1, nhiệm kỳ 2023 - 2028 và Hướng dẫn này, để tổ chức thực hiện nhất quán về nội dung, phương thức và đúng tiến độ quy định

Xây dựng kế hoạch tiến hành đại hội cụ thể, đúng thời gian quy định.

Trên đây là Hướng dẫn công tác đại hội và quy trình nhân sự công đoàn cơ sở thuộc hệ thống Công đoàn thành phố Thủ Đức, nhiệm kỳ 2023 - 2028 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố Thủ Đức. Trong quá trình triển khai thực hiện, có điều gì vướng mắc, liên hệ trực tiếp với Liên đoàn Lao động thành phố Thủ Đức (qua bộ phận Tổ chức) để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực, Ban Thường vụ LDLĐ TP;
- Các bộ phận chuyên đề LDLĐ TP Thủ Đức;
- CDCS trực thuộc LDLĐ TP
- Lưu.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hồng Nhung

